

KẾ HOẠCH

Phối hợp khảo sát, đánh giá thực trạng bạo lực học đường và vi phạm pháp luật ở các cơ sở giáo dục

Thực hiện Kế hoạch số 70/KH-BGDĐT-BCA ngày 27/02/2018 của Bộ Giáo dục - Đào tạo và Bộ Công an, Công an tỉnh và Sở Giáo dục - Đào tạo Đồng Tháp xây dựng kế hoạch phối hợp khảo sát, đánh giá thực trạng bạo lực học đường và vi phạm pháp luật (VPPL) ở các cơ sở giáo dục (CSGD) trên địa bàn Tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Đánh giá đúng thực trạng tình hình, kết quả công tác phòng, chống bạo lực học đường và VPPL tại các CSGD từ năm 2011 đến nay; phân tích những thuận lợi, khó khăn, bất cập, vướng mắc, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm trong công tác phòng, chống bạo lực học đường và VPPL thời gian qua; dự báo tình hình, kiến nghị, đề xuất các chương trình, kế hoạch phối hợp chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác này.

2. Công tác khảo sát, đánh giá phải đảm bảo tiến độ đề ra, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí; phản ánh trung thực tình hình, thống kê chính xác và đầy đủ theo yêu cầu; đồng thời thông qua đó tuyên truyền để nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, lên án các hành vi vi phạm, tích cực tham gia tố giác và kiên quyết đấu tranh, tiến tới làm giảm tình trạng này tại các CSGD.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. **Đối tượng:** Người đang học tại các CSGD; giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động và những người có liên quan đến hoạt động của các CSGD; đối tượng ngoài xã hội có liên quan đến bạo lực học đường tại các CSGD.

2. **Phạm vi:** Các CSGD và khu vực giáp ranh, bên ngoài của các CSGD.

3. **Nội dung:** Lực lượng Công an phối hợp với lực lượng chức năng Ngành Giáo dục khảo sát, thống kê, đánh giá theo 4 mẫu bảng biểu sau (Có gửi kèm):

- Bảng tổng hợp thực trạng tình hình bạo lực học đường và VPPL ở các CSGD (Mẫu 01).

- Bảng thống kê nạn nhân bị bạo lực học đường và VPPL ở các CSGD (Mẫu 02).

- Bảng thống kê đối tượng thực hiện hành vi bạo lực học đường và VPPL ở các CSGD (Mẫu 03).

- Bảng thống kê vụ việc, địa bàn xảy ra bạo lực học đường và VPPL ở các CSGD (Mẫu 04).

4. Phương pháp và thời gian thực hiện

- Khảo sát, đánh giá được tiến hành tại các CSGD trên toàn Tỉnh.

- Các địa phương khảo sát, thống kê để đánh giá thực trạng tình hình bạo lực học đường và VPPL ở các CSGD (Số liệu báo cáo tính từ năm 2011 đến hết năm 2017) kèm theo biểu mẫu và xây dựng báo cáo tổng hợp chung gửi về Công an tỉnh và Sở Giáo dục - Đào tạo **trong ngày 20/4/2018**.

- Thành lập một số đoàn liên ngành kiểm tra, khảo sát tình hình bạo lực học đường và VPPL tại một số CSGD (trong quý II/2018).

- Tổ chức hội nghị, hội thảo chia sẻ kết quả điều tra, khảo sát, phân tích nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc và những bất cập trong công tác quản lý, giáo dục, xử lý các hành vi vi phạm và đề xuất phương pháp ngăn chặn trong thời gian tới (Trong quý II/2018).

- Công an tỉnh và Sở Giáo dục - Đào tạo có văn bản chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương và Ngành Giáo dục tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường và VPPL ở các CSGD (Trong quý III/2018).

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công an tỉnh

a) *Giao Phòng Tham mưu Công an tỉnh làm Thường trực chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:*

- Phối hợp Phòng Chính trị - Tư tưởng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn lực lượng Công an và Giáo dục các cấp cách thức thu thập, điền thông tin vào các bảng tổng hợp, tiến hành điều tra, khảo sát; phân tích, tổng hợp báo cáo kết quả theo đúng tiến độ kế hoạch.

- Tổng hợp, thống nhất số liệu về kết quả nghiên cứu và xây dựng báo cáo tổng hợp chung đúng thời gian quy định.

- Tham mưu hội nghị, hội thảo để chia sẻ kinh nghiệm công tác phòng, chống bạo lực học đường và VPPL ở các CSGD (Trong tháng 6/2018).

b) *Công an huyện, thị xã, thành phố*

- Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch phối hợp để tổ chức thực hiện và gửi về Công an tỉnh (qua PV11) **trong ngày 30/3/2018**.

- Hướng dẫn Đội nghiệp vụ và lực lượng liên quan tiến hành điều tra, khảo sát.

- Tổng hợp theo các mẫu đính kèm, phân tích, đánh giá số liệu, xây dựng báo cáo chung và gửi báo cáo về Công an tỉnh (qua PV11) **trong ngày 20/4/2018**. Nội dung báo cáo cần phân tích rõ tính chất, hành vi vi phạm, số tái phạm, địa bàn, phạm vi xảy ra; trong đó, tập trung vào các vấn đề:

+ Phát hiện các vấn đề bất cập trong chính sách pháp luật, công tác quản lý, giáo dục, xử lý vi phạm; nguyên nhân khách quan, chủ quan.

+ Đánh giá công tác tham mưu chỉ đạo, công tác phòng ngừa, đấu tranh xử lý hành vi vi phạm, công tác phối hợp giữa hai Ngành. Nêu rõ một số trường học dễ xảy ra nhiều vụ vi phạm; đề xuất giải pháp thời gian tới và kiến nghị.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) *Giao Phòng Chính trị - Tư tưởng làm Thường trực chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:*

- Làm đầu mối phối hợp với các đơn vị thuộc Sở Giáo dục - Đào tạo và Công an tỉnh trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chỉ đạo, đôn đốc Phòng Giáo dục - Đào tạo và các trường trung học phổ thông phối hợp với lực lượng Công an triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Phối hợp thống nhất cung cấp số liệu để Công an tỉnh đánh giá, tổng hợp báo cáo.

b) *Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:*

- Chỉ đạo, đôn đốc các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch này.

- Phối hợp ngành Công an các cấp tiến hành khảo sát, thống kê, đánh giá thực trạng tình hình bạo lực học đường và VPPL ở các CSGD, lồng ghép với thực hiện Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ “*Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*” tại các cơ sở giáo dục trên toàn quốc.

- Phối hợp thống nhất cung cấp số liệu cho ngành Công an để đánh giá, tổng hợp báo cáo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được trích từ kinh phí phòng, chống thanh thiếu niên VPPL năm 2018 (được Ủy ban nhân dân Tỉnh phân bổ) và các nguồn kinh phí khác (nếu có). Giao PV11 đề xuất hỗ trợ kinh phí tổ chức thực hiện các đoàn kiểm tra, khảo sát liên ngành tại các địa phương.

2. Căn cứ Kế hoạch này, Công an các địa phương phối hợp với Phòng Giáo dục - Đào tạo cùng cấp đồng chủ trì khẩn trương triển khai thực hiện nghiêm túc.

3. Cơ quan Thường trực đề xuất thành lập các đoàn kiểm tra, khảo sát liên ngành đôn đốc, hướng dẫn thực hiện; tổng hợp và báo cáo kết quả điều tra, khảo sát về Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian quy định.

4. Đề nghị Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam Tỉnh căn cứ nhiệm vụ theo Kế hoạch liên tịch số 41/KHLT ngày 04/02/2015 chỉ đạo lực lượng chức năng phối

hợp với lực lượng Công an và Giáo dục - Đào tạo triển khai thực hiện theo kế hoạch này khi có yêu cầu.

Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Công an tỉnh và Sở Giáo dục - Đào tạo (qua Thường trực) nắm, chỉ đạo.

KT. GIÁM ĐỐC SỞ GD & ĐT
PHÓ GIÁM ĐỐC



Huỳnh Thanh Hùng

KT. GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đại tá Lê Văn Bé Sáu

Nơi nhận:

- C42 (A, B) - Bộ Công an (để báo cáo);
- Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên - Bộ Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Đ/c Giám đốc Công an tỉnh (để báo cáo);
- Đ/c Giám đốc Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Các Đ/c Phó giám đốc Công an tỉnh và Sở GD-ĐT (p/hợp chỉ đạo);
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Hội LHPN Việt Nam Tỉnh, Tỉnh đoàn (để phối hợp);
- Công an, Phòng GD-ĐT huyện, thị xã, thành phố (để thực hiện);
- Lưu CAT(PV11: Đ4, Đ3/HV), Sở GD-ĐT(VT).

CƠ QUAN THỐNG KÊ

THỐNG KÊ
TỔNG HỢP TÌNH HÌNH BẢO LƯC HỌC ĐƯỜNG VÀ
VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC
 (Kèm theo Kế hoạch số: KH-CAT-GDET, ngày /3/2018)

STT	Năm	Tổng số vụ việc			Phạm vi		Địa bàn			Tính chất					Cấp học				Hậu quả			Xử lý		
		Vụ	Đối tượng	Nạn nhân	Trong trường học	Ngoài trường học	Thành phố, thị xã	Nông thôn	Miền núi, Trung du	Đánh nhau gây rối	Xâm hại tình dục	Uy hiếp tinh thần	Hình thức khác	Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Dân lập	GDTX	Chết	Bị thương	Khởi tố	Hành chính	Hình thức khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)
1	2011																							
2	2012																							
3	2013																							
4	2014																							
5	2015																							
6	2016																							
7	2017																							
8	Từ 2011 đến nay																							

Cán bộ thống kê

....., ngàytháng.....năm 201...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

CƠ QUAN THỐNG KÊ

THỐNG KÊ
NẠN NHÂN CỦA BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-CAT-GDDT, ngày /3/2018)

STT	Năm	Tổng số nạn nhân	Giới tính		Cấp học						Hậu quả		
			Nam	Nữ	Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Dân lập	GDTX	Bị thương	Chết	Hậu quả khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	2011												
2	2012												
3	2013												
4	2014												
5	2015												
6	2016												
7	2017												
8	Từ 2011 đến nay												

Cán bộ thống kê

....., ngàytháng.....năm 201...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

CƠ QUAN THỐNG KÊ

THỐNG KÊ
ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN HÀNH VI BẢO LƯC HỌC ĐƯỜNG VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-CAT-GDET, ngày /3/2018)

STT	Năm	Tổng số đối tượng	Giới tính		Thành phần (*)					Hành vi							
			Nam	Nữ	Cấp học				Thầy cô giáo	Người làm công tác quản lý, liên quan	Ngoài xã hội	Đối tượng khác có liên quan	Đánh nhau gây rối	Xâm hại tình dục	Uy hiếp tình thân	Hành vi khác	
					Tiểu học	THCS	THPT	Dân lập									GDTX
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1	2011																
2	2012																
3	2013																
4	2014																
5	2015																
6	2016																
7	2017																
8	Từ 2011 đến nay																

(*) Nếu đối tượng phạm tội hoặc vi phạm từ 02 lần trở lên, cần nêu cụ thể trong báo cáo.

Cán bộ thống kê

....., ngàytháng.....năm 201...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

CƠ QUAN THỐNG KÊ

THỐNG KÊ
VỤ VIỆC BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-CAT-GDDT, ngày /3/2018)

STT	Năm	Vụ việc điển hình	Phạm vi		Địa bàn			Khởi tố	Đã xử lý			
			Trong trường	Ngoài trường	Thành phố, thị xã	Nông thôn	Miền núi, trung du		Xử phạt hành chính			
									Đuổi học	Phạt lưu ban	Giao gia đình, nhà trường quản lý giáo dục	Hình thức khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	2011											
2	2012											
3	2013											
4	2014											
5	2015											
6	2016											
7	2017											
8	Từ 2011 đến nay											

Cán bộ thống kê

....., ngàytháng.....năm 201...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

HƯỚNG DẪN

Cách thức thu thập, điền thông tin vào các bảng thống kê tình hình bạo lực học đường và vi phạm pháp luật trong các cơ sở giáo dục

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-CAT-GDDT, ngày /3/2018)

1. Bạo lực học đường: Bạo lực học đường là hành vi hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý gây thương tích về thể chất, tinh thần của người học xảy ra trong cơ sở giáo dục hoặc lớp độc lập.

2. Cơ sở giáo dục: Bao gồm giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

3. Vi phạm pháp luật: Là hành vi của những người làm không đúng những quy định trong các quy phạm pháp luật, gây tổn hại cho xã hội. Vi phạm pháp luật là cơ sở nảy sinh trách nhiệm pháp lý.

4. Giải thích từ viết tắt

- THPT (Trung học phổ thông).
- THCS (Trung học cơ sở).
- GDTX (Giáo dục thường xuyên).

5. Các biểu mẫu

a) Mẫu 01 - Tổng hợp:

- Mục (2): Là số liệu tổng hợp tình hình bạo lực học đường và vi phạm pháp luật tại các địa phương được thống kê bằng số liệu cụ thể hàng năm từ 2011 - 2017 (từ ngày 16/11 năm trước đến 15/11 năm sau).

- Từ mục (3) đến (25) được tổng hợp bằng các số liệu cụ thể.

- Phạm vi:

+ Mục (6): Là sự việc xảy ra bên trong cổng cơ sở giáo dục.

+ Mục (7): Ngoài trường học được hiểu là sự việc xảy ra phía bên ngoài cổng trường tiếp giáp với cơ sở giáo dục.

- Tính chất:

+ Mục (11): Đánh nhau, gây rối được hiểu là hành vi của hai hay nhiều người đánh nhau làm náo động, mất trật tự nơi công cộng.

+ Mục (12): Xâm hại tình dục được hiểu là hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục, bao gồm: hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô và sử dụng vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức.

+ Mục (13): Uy hiếp tinh thần được hiểu là hành vi dùng vũ lực, lời nói đe dọa, ép buộc làm cho nạn nhân khiếp sợ và khuất phục.

+ Mục (14): Hình thức khác được hiểu là các hành vi gây tổn hại về thể chất, tinh thần của người học nằm ngoài 03 hình thức trên.

- Xử lý (Mục 25): Hình thức khác được hiểu là cách thức xử lý người vi phạm như: kiểm điểm, phê bình tại lớp, trước cờ hoặc tại khu phố nơi người vi phạm học tập, sinh sống mà chưa đến mức khởi tố hình sự, xử phạt hành chính.

b) Mẫu 02 - Nạn nhân:

- Mục (12): Bị thương là mức độ thương tật của người bị bạo hành theo quy định của pháp luật.

- Mục (14): Hậu quả khác được hiểu là mức độ thương tật của người bị bạo hành làm ảnh hưởng tới thể chất, tinh thần hoặc tài sản của người học hoặc khiến nạn nhân lo lắng, hoảng loạn tinh thần đến mức không dám tiếp tục đến trường hoặc ảnh hưởng kết quả học tập...

c) Mẫu 03 - Đối tượng

- Thành phần:

+ Mục (12): Người làm công tác quản lý, liên quan: Được hiểu là những người không thường xuyên hoặc trực tiếp đứng trên bục giảng dạy người học (*Ban giám hiệu, cán bộ ở các phòng, ban, tổ chức năng của nhà trường, bảo vệ, phục vụ, trông xe...*).

+ Mục (13): Ngoài xã hội: Được hiểu là các đối tượng không phải là người học hoặc người quản lý, giáo viên, người liên quan trong các cơ sở giáo dục.

+ Mục (14): Đối tượng khác có liên quan: Được hiểu là người đã thôi học tại các cơ sở giáo dục hoặc các đối tượng có liên quan đến người đang học tại cơ sở giáo dục (gia đình, người thân, bạn bè ...).

- Hành vi (Mục 18): Hành vi khác được hiểu là các hành động gây tổn hại về thể chất, tinh thần nạn nhân ngoài 3 hành vi nêu tại mẫu 03.

d) Mẫu 04 - Vụ việc, địa bàn:

- Mục (3): Vụ việc điển hình được hiểu là các vụ án bị khởi tố có nạn nhân hoặc đối tượng chết, bị thương; các vụ việc đánh nhau tập trung số lượng học sinh đông từ 05 người trở lên, vụ việc gây phản cảm, bức xúc trong dư luận.

- Mục (13): Hình thức khác được hiểu như nêu tại mục (18) Mẫu 03.

*** Chú ý:**

- Bảng số liệu thống kê được tổng hợp, thống nhất giữa 02 ngành Công an và Giáo dục - Đào tạo do Công an cấp xã là đơn vị chủ trì báo cáo.

- Đội Tổng hợp Công an cấp huyện làm thường trực triển khai thực hiện, hướng dẫn và tổng hợp báo cáo chung gửi về Công an tỉnh theo quy định.